

Số: 02/2025/QĐST-DS

Cẩm Xuyên, ngày 14 tháng 03 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự; điểm đ khoản 1, Điều 12; khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 04 tháng 3 năm 2025 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 02/2025/TB-TLVA ngày 28/02/2025.

**XÉT THẤY:**

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:**

- *Nguyên đơn*: Bà Bùi Thị L, sinh năm 1963; Trú tại: Thôn Q, xã C, huyện C, tỉnh Hà Tĩnh.

- *Bị đơn*: Bà Bùi Thị V, sinh năm 1969; Trú tại: Thôn T, xã C, huyện C, tỉnh Hà Tĩnh.

**2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

**2.1. Về nghĩa vụ trả nợ:**

Bà Bùi Thị L và bà Bùi Thị V thống nhất tính đến ngày 04 tháng 3 năm 2025, bà Bùi Thị V nợ bà Bùi Thị L số tiền 35.000.000 đồng (Ba mươi lăm triệu đồng). Bà Bùi Thị V phải trả cho bà Bùi Thị L số tiền 35.000.000 đồng (Ba mươi lăm triệu đồng) với lộ trình trả nợ cụ thể như sau:

Lần thứ 1: Trước ngày 04/4/2025 trả số tiền 15.000.000 đồng (Mười lăm triệu đồng);

Lần thứ 2: Trước ngày 04/5/2025 trả số tiền 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng);

Lần thứ 3: Trước ngày 04/6/2025 trả số tiền 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng);

*Trong trường hợp bên có nghĩa vụ chậm trả tiền thì bên đó phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả. Lãi suất phát sinh do chậm trả tiền theo mức lãi suất theo quy định tại Khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự.*

## 2.2. Về án phí:

Bà Bùi Thị L thuộc đối tượng người cao tuổi và có đơn xin miễn án phí nên bà L được miễn án phí dân sự sơ thẩm.

Bà Bùi Thị V phải chịu 437.500 đồng (bốn trăm ba mươi bảy nghìn năm trăm đồng) án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

### ***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND huyện Cẩm Xuyên;
- Chi Cục T.H.ADS huyện Cẩm Xuyên;
- Các đương sự;
- Lưu HS, VT.

**THẨM PHÁN**

**Trương Thị Minh Hiền**